

My name is: _____

WORKSHEET

Date:



Teacher's feedbacks

Topic: Unit starter

Vocabulary: days of the week

Structure: What do you do?

Task 1: Write the words (Viết từ vựng):

















Task 2: Fill in the gaps (Điền vào chỗ trống):

1. M__ND__Y

2. __RI__AY

3. S__NDA__

4. W__DNE__DAY

5. T__E__DAY

6. S__TU__D__Y

7. TH__R__DA__

Task 3: Listen and write the words (Nghe và ghi từ vựng)

1. _____

2. _____

3. _____

4. _____

5. _____

6. _____

7. _____